

Số: 188 /2021/QĐST-HNGĐ

B, ngày 05 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 309/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa:

* Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1993.

HKTT: Tổ dân phố Cung Nhượng 2, phường Thọ Xương, thành phố B, tỉnh B
Nơi ở: Thôn Trước, xã Tân Tiến, thành phố B, tỉnh B.

* Bị đơn: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1988.

HKTT và nơi ở: Số nhà 50, đường Trần Đăng Tuyển, tổ dân phố Cung Nhượng 2, phường Thọ Xương, thành phố B, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị H và anh Nguyễn Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị H và anh D có hai con chung là Nguyễn Hùng Mạnh, sinh ngày 30/1/2013 và Nguyễn Huyền Trang, sinh ngày 17/12/2015. Khi ly hôn, anh D và chị H thống nhất để anh D chăm sóc nuôi dưỡng cả hai con chung. Về cấp dưỡng nuôi con chung các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ chăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, về nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đỗ Thị H chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001080 ngày 08/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B. Hoàn trả chị Đỗ Thị H số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- Chi Cục THADS TP.B;
- VKSND TP.B;
- UBND phường Thọ Xương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phương Thảo